

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HS-ST

Ngày: 29-9-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Nghị.

Bà Nguyễn Thị Diễm Chi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thành Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Bùi Kim Châu Nghĩa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 08 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1- Nguyễn Quốc C (tên gọi khác Nga), sinh năm 1992 tại huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: khối 2, thị trấn P, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ họ tên và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo bị bắt **tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/05/2022** cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2- Trần D, sinh năm 1993 tại huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thôn 10, xã M, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: công nhân; trình độ

văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1974; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo bị bắt **tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/05/2022** cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*: Đoàn Minh T, sinh năm 1990;

Trú tại: xóm T, thôn A, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

Công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam.

Đại diện theo pháp luật: ANNICA MARIA WITSCHARD – Tổng Giám đốc

Địa chỉ: Tầng G, 8 & 10, Tòa nhà Phụ Nữ, 20 N, phường T, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh (có đơn vắng mặt).

- *Người làm chứng*: NLC, sinh năm 1994;

Trú tại: thôn P, xã T, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 29/5/2022, Nguyễn Quốc C – sinh năm 1992, trú tại khối 2, thị trấn P, huyện Tây Sơn đến nhà trọ của Trần D – sinh năm 1993, có HKTT tại thôn 10, xã M, huyện Phù Mỹ ở khối P, thị trấn P, huyện Tây Sơn để nhậu cùng với D và NLC – sinh năm 1994 ở thôn P, xã T, huyện Tây Sơn (người chung sống với D như vợ chồng), Nguyễn Thị Thu N (không rõ lai lịch địa chỉ). Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, NLC mệt nên ra phòng sau nghỉ, N ngồi nói chuyện điện thoại với bạn. Lúc này, C nói với D rằng mình không có phương tiện đi lại nên rủ D đi tìm xe mô tô của những người đi làm rẫy dựng ở ngoài đường để lấy trộm thì D đồng ý giúp.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, C điều khiển xe mô tô Airblade 77D1-651.46 của D chở D đi dạo trên các tuyến đường thuộc thôn P, xã T, huyện Tây Sơn để tìm xe lấy trộm. Khi đến khu vực có tục danh Lỗ Giang, C rẽ vào một đường đất nhỏ thì phát hiện có 05 xe mô tô của những người đi làm keo dựng tại khu vực rẫy của ông Lý Tấn T – sinh năm 1953, ở thôn P, xã T, huyện Tây Sơn. C và D xuống xe đi lại gần quan sát xung quanh, thấy không có người trông coi nên C ra hiệu cho D dắt chiếc xe Sirius FI màu trắng, biển số 77H1-243.53 của Đoàn Minh T – sinh năm 1990 ở thôn P, xã T, huyện Tây Sơn. Sau đó, C điều khiển xe mô tô Airblade 77D1-651.46 ra đường bê tông liên xã đứng đợi, còn D đi đến dắt chiếc xe Sirius

FI màu trắng trên ra đường, C điều khiển xe Airblade 77D1-651.46 dùng chân đạp vào ống bô của xe Sirius 77H1-243.53 do D điều khiển đẩy đi đến tiệm cắt khóa của ông Nguyễn Quang D – sinh 1972 ở số 172 đường Đ, thị trấn P để cắt chìa khóa xe mô tô vừa trộm được. Sau khi cắt chìa khóa xong, C điều khiển xe về nhà trọ của D cất giấu.

Sau khi về đến nhà trọ thì NLC và N biết xe này do C và D lấy trộm được nên bảo C và D sơn lại xe để thay đổi màu sơn của xe nhằm tránh phát hiện. D tháo biển số xe rồi đưa cho C mang đi vứt. C đi đến giữa cầu Kiên Mỹ rồi vứt biển số trên xuống sông. Sau đó, C đi mua 01 bình sơn phun màu đen, 01 tem xe màu đỏ, 02 gương chiếu hậu về đưa cho D để thay đổi đặc điểm của xe.

Khoảng 7 giờ 30' ngày 30/5/2022, C tiếp tục mua thêm 02 bình sơn phun màu đen đem đến phòng trọ của D để D xịt vào toàn bộ vỏ bên ngoài của xe thành màu đen, dán tem xe màu đỏ, lắp thêm 02 gương chiếu hậu. Đến khoảng 9 giờ 30' cùng ngày thì bị Công an xã Tây Phú phát hiện và tạm giữ C, D cùng toàn bộ tang vật.

Kết luận định giá tài sản (KL số 24) của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tây Sơn kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu trắng, biển kiểm soát 77H1-243.53, số khung 1710FY011099, số máy E3T6E015760, mua mới vào tháng 3/2016. Tại thời điểm chiếm đoạt tài sản có giá trị là 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng).

Vật chứng của vụ án Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn thu giữ được:

- 01 xe mô tô sirius màu đen, tem màu đỏ, có 02 gương chiếu hậu, có số khung 1710FY011099, số máy E3T6E015760, xe không gắn biển số, không kiểm tra chất lượng bên trong xe. Đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu Đoàn Văn T;

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen-bạc, biển số 77D1-651.46 số khung RLHKF4109LZ026948, số máy KF41E0070926, không kiểm tra chất lượng bên trong;

- 03 bình sơn phun AEROSOL, hiệu LA URAL PAINTS TV.

- Đối với biển số xe 77H1-243.53, C ném xuống sông dưới cầu Kiên Mỹ, thị trấn Phú Phong, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả.

Về dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, bị hại Đoàn Ngọc T không yêu cầu gì về dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 34/CT – VKSTS ngày 10/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc C, Trần D về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc C, Trần D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C mức án từ 06 đến 09 tháng tù; Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần D mức án từ 04 đến 06 tháng tù

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên đề nghị miễn xét.

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

03 (ba) bình sơn phun AEROSOL, hiệu LA URAL PAINTS TV không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen bạc, biển số 77D1-651.46 là tài sản duy nhất của bị cáo Trần D dùng để đi lại và tài sản này mua trả góp của Công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam nhưng chưa trả nợ xong nên trả lại xe mô tô trên cho bị cáo D.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã biết hành vi của mình là sai trái, hứa không dám tái phạm nữa, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Vì để có xe mô tô đi lại nên vào khoảng 11 giờ ngày 29/5/2022, trong lúc nhậu tại nhà trọ của bị cáo Trần D ở khối P, thị trấn P, huyện Tây Sơn; bị cáo Nguyễn Quốc C nảy sinh ý định đi lấy trộm xe mô tô của những người đi làm rẫy dựng ở ngoài đường. Bị cáo C rủ bị cáo D thì D đồng ý. C điều khiển xe mô tô 77D1-651.46 của D chở D đi đến khu vực rẫy của ông Lý Tấn T ở thôn P, xã T; huyện Tây Sơn thì phát hiện có 05 xe mô tô của những người đi làm keo dựng tại đây nhưng không có người trông coi. C bảo D đi đến lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius FI màu trắng, biển số 77H1-243.53 của anh Đoàn Minh T có giá trị 9.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Quốc C, Trần D phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo Nguyễn Quốc C, Trần D là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân trên địa bàn. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó:

- Bị cáo Nguyễn Quốc C là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Trần D cùng đi trộm cắp xe mô tô; điều khiển xe tìm địa điểm và chỉ xe mô tô để D trộm cắp; mua các dụng cụ, phụ tùng để làm thay đổi đặc điểm xe mô tô nên hình phạt bị cáo C cao hơn bị cáo D.

- Bị cáo Trần D là người thực hành, người giúp sức trong việc giao xe mô tô của mình để C điều khiển chở đi, trực tiếp lấy trộm xe theo yêu cầu của bị cáo C,

giúp C phun sơn lại, thay phụ tùng xe để tránh phát hiện nên hình phạt bị cáo D thấp hơn bị cáo C.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[5.1] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt. .

[5.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[5.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại và tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo là công nhân có thu nhập thấp, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo D có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội vì suy nghĩ nông cạn là giúp bị cáo C có xe làm phương tiện đi lại nên khi bị cáo C rủ đã đồng ý, phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Tuy nhiên, hành vi các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần xử phạt các bị cáo mức án như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì; Công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam không yêu cầu Tòa giải quyết trong vụ án này đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen bạc, biển số 77D1-651.46 mà bị cáo Trần D mua trả góp còn nợ tiền nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.1] 03 (ba) bình sơn phun AEROSOL, hiệu LA URAL PAINTS TV (có đặc điểm như biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 7/6/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn) không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7.2] 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen bạc, biển số 77D1-651.46, số khung: RLHKF4109LZ026948, số máy: KF41E0070926 (không kiểm tra chất lượng bên trong) là tài sản mà bị cáo Trần D mua trả góp của Công ty tài chính

TNHH MTV Home Credit Việt Nam nhưng chưa trả nợ xong nên chưa thuộc quyền sở hữu của bị cáo; chiếc xe này là phương tiện duy nhất để bị cáo đi lại làm ăn, trả nợ; nghị nên trả lại xe mô tô trên cho bị cáo D.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/8/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

[8] Đối với NLC và Nguyễn Thị Thu N biết các bị cáo Nguyễn Quốc C và Trần D đã trộm cắp tài sản nhưng không tố giác. Tuy nhiên tội phạm mà C và D đã thực hiện không thuộc các tội phạm quy định tại Điều 390 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Sơn không xử lý đối với Diệu và Nga là có căn cứ.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Quốc C, Trần D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quốc C ;

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần D;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc C, Trần D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt **tạm giữ, tạm giam ngày 30/05/2022**.

2.1 Xử phạt bị cáo Trần D 05 (Năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị

cáo bị bắt **tạm giữ, tạm giam ngày 30/05/2022.**

3. Về trách nhiệm dân sự: Các đương sự không yêu cầu gì nên miễn xét.

4. Về xử lý vật chứng:

4.1 Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) bình sơn phun AEROSOL, hiệu LA URAL PAINTS TV (có đặc điểm như biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 7/6/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn).

4.2 Trả lại cho bị cáo Trần D: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen bạc, biển số 77D1-651.46, số khung: RLHKF4109LZ026948, số máy: KF41E0070926 (không kiểm tra chất lượng bên trong).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/8/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Quốc C, Trần D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ khi nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Đương sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã kí)

Phạm Thị Phương Thảo

